TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 07/2023/DS-ST
Ngày: 24 - 02 - 2023
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Trung Thành

2. Ông Nguyễn Viết Xứng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Quỳnh Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú tham gia phiên tòa*:** Ông Lê Hoàng Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm, công khai vụ án dân sự thụ lý số: 66/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 10 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXXST- DS ngày 12/01/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2023/QĐST–HPT ngày 03/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần A.

Địa chỉ: 266-268 Nam Kỳ Khởi N, phường Võ Thị S, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D

Chức vụ: Tổng giám đốc.

Địa chỉ: 76/18B Nguyên H, phường 11, quận Bình T, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng:

Chị Nguyễn Thị Mai L, sinh năm 1978 (Có mặt).

Địa chỉ: Tổ 1, khu phố Tân T, phường Tân X, thành phố Đồng X, tỉnh Bình Phước.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1989 (Vắng mặt không có lý do).

Địa chỉ: Tổ 38B, ấp Thái D, xã Tân T, huyện Đồng P, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 7 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần A là chị Nguyễn Thị Mai L trình bày:

Ngày 19/11/2016, anh Nguyễn Đức H có ký với Ngân hàng Thương mại cổ phần A (viết tắt Ngân hàng) hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng gồm: giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng, bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng. Căn cứ thu nhập của anh H, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng cho anh H với số tiền 15.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng cá nhân, sau khi được cấp thẻ anh H đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền 14.955.000 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ tín dụng, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay, anh H đã thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền 14.882.594 đồng (Thứ tự thanh toán căn cứ theo Điều 20 của Bản điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng) và ngưng không thanh toán cho phía Ngân hàng. Qua nhiều lần nhắc nhở nhưng anh H vẫn không thanh toán số tiền còn lại cho Ngân hàng. Do anh H vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo Điều 23 của Bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng nên ngày 05/3/2020 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ đối với anh H và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn theo quy định. Ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ tại thời điểm với số tiền là 5.396.666 đồng làm nợ gốc.

Nay Ngân hàng yêu cầu anh Nguyễn Đức H phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số nợ gốc còn lại là 5.396.666 đồng và tiền lãi, tiền phí là 3.970.021 đồng.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Đức H : Sau khi tòa án thụ lý đơn khởi kiện đã tiến hành tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp về việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng anh H không có ý kiến, cũng không đến Tòa án theo giấy triệu tập của Tòa án nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của anh H.

Tại phiên tòa ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú phát biểu như sau :

Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về việc thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án từ khi nhận đơn, thụ lý vụ án đến

trước khi Hội đồng xét xử mở phiên toà. Tại phiên toà hôm nay, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào các lời khai của các đương sự được xem xét tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh Nguyễn Đức Hu có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền 9.366.687đ (Chín triệu ba trăm sáu mươi sáu ngàn sáu trăm tám mươi bảy đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Đức H thanh toán số tiền vay gốc và tiền lãi theo quy định. Anh H có nơi cư trú xã Tân T, huyện Đồng P, tỉnh Bình Phước nên căn cứ theo Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là vụ án dân sự về tranh chấp hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Về việc vắng mặt của các đương sự: Tại phiên tòa anh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục đưa vụ án ra xét xử.

[2] Về nội dung vụ án :

- *Xét cam kết trong giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 19/11/2016 giữa anh H và Ngân hàng:* Theo giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 19/11/2016, anh H cam kết vay tín dụng bằng hình thức mở, cấp thẻ tín dụng tại Ngân hàng Thương mại cổ phần A với giá trị 15.000.000 đồng, mục đích để tiêu dùng. Việc vay tín dụng bằng hình thức mở thẻ phía Ngân hàng chuyển tiền vào tài khoản thẻ 3118366404 của anh H, anh H rút và chịu phí giao dịch và thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản cho Ngân hàng, lãi suất điều chỉnh theo từng thời điểm, anh H đã thống nhất ký vào hợp đồng. Sau khi được cấp thẻ tín dụng anh H đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 14.955.000 đồng, anh H mới thanh toán cho Ngân hàng được số tiền 14.822.594 đồng và ngưng không thanh toán cho phía Ngân hàng. Do anh H vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo Điều 23 của Bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng

nên ngày 05/3/2020 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ đối với anh H và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn theo quy định.

Đối với tiền lãi: Các bên thỏa thuận mức lãi suất trong hạn là 1,25%/tháng, lãi suất quá hạn là 1,25% x 150% = 1,875%. Tổng số tiền lãi trong hạn và quá hạn là 7.845.281 đồng.

Phí trễ hạn: 1.040.000 đồng; Phí duy trì thẻ: 299.000 đồng; Phí VHM: 50.000 đồng.

Tổng số tiền anh H phải trả cho Ngân hàng là:

(14.955.000đ + 7.845.281đ + 1.040.000đ + 299.000đ+ 50.000đ) – 14.822.594đ = 9.366.687đ (Chín triệu ba trăm sáu mươi sáu ngàn sáu trăm tám mươi bảy đồng).

Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng tổng số tiền 9.366.687đ trong đó nợ gốc là 5.396.666đ và lãi quá hạn, tiền phí là 3.970.021đ là hoàn toàn có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- *Về nghĩa vụ trả nợ:* Anh Nguyễn Đức H vay tín dụng bằng hình thức mở, cấp thẻ tín dụng, vay cá nhân mục đích sử dụng riêng nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu cá nhân anh H thanh toán tiền là phù hợp.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Tại phiên tòa ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước là có căn cứ pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự có giá ngạch*:* Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch tương ứng với số tiền 9.366.687đ x 5% = 469.000đ.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228 và Điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 463, Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 90, 91, 94 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần A.

1. Buộc anh Nguyễn Đức H phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A tổng số tiền 9.366.687đ (Chín triệu ba trăm sáu mươi sáu

ngàn sáu trăm tám mươi bảy đồng) trong đó nợ gốc là 5.396.666đ (Năm triệu ba trăm chín mươi sáu ngàn sáu trăm sáu mươi sáu đồng) và tiền lãi, tiền phí là 3.970.021đ (Ba triệu chín trăm bảy mươi ngàn không trăm hai mươi mốt đồng).

2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, anh Nguyễn Đức H còn phải chịu khoản tiền quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Đức H phải chịu 469.000đ (Bốn trăm sáu mươi chín ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Chi cục thi hành án dân sự huyện Đồng Phú hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0018929 ngày 07/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đồng Phú.

4. Quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Đương sự vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hằng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND H. Đồng Phú;
- Chi cục THADS H. Đồng Phú;
- Đương sự;
- Lưu: HS,VT.